

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HSST

Ngày 21/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2024/HSST ngày 05/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2024/QĐXXST-HS ngày 30/12/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ka N (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/7/1992 tại tỉnh Bình Thuận

ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị T; Anh, chị, em ruột: có 08 người bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; Vợ: Phạm Thị Lài; Con: 02 người lớn nhất sinh 2013 nhỏ nhất sinh 2015

Tiền án: Không

Tiền sự: Tiền sự: Ngày 13/5/2021 Công an xã Phan Rí Thành ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (chưa chấp hành); Ngày

21/5/2021, Chủ tịch UBND xã Phan Rí Thành ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Tại Bản án số 35/2022/HS-ST ngày 22/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xử phạt Nguyễn Ka N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 86/2022/HS-ST ngày 02/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xử phạt Nguyễn Ka N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 29/4/2023.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 07/10/2024 và có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Võ Minh V, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn T xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

Người làm chứng: Trần Văn L1, Nguyễn Thị Ngọc C, Hồ Đ1; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/9/2021, Nguyễn Ka N đi bộ từ nhà đến nhà của Tuấn ở cùng thôn để chơi thì gặp Võ Minh V đang đứng trước nhà của Tuấn. Khi gặp Vũ thì N hỏi “mày có tiền không, có thì đi xuống thị trấn Phan Rí Cửa để mua ma túy về sử dụng” Vũ trả lời “em có 100.000 đồng”. Vũ nói N đứng gần Trường trung học cơ sở Bắc Bình 1 đợi Vũ đi mượn xe, rồi xuống chờ N. Sau đó, Vũ đến nhà bà Lê Thị Tuyết H là mẹ của Vũ để mượn xe mô tô, khi gặp bà H thì Vũ nói dối bà H là “mẹ cho con mượn xe mô tô đi xuống Phan Rí Cửa để thăm em ruột đang bị cách ly Covid 19”, bà H tin Vũ nên đồng ý cho Vũ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55. Sau khi mượn được xe mô tô biển số 86B2-277.55, Vũ điều khiển chiếc xe mô tô biển số 86B2-277.55 chờ N đến thị trấn Phan Rí Cửa để tìm mua ma túy về sử dụng chung nhưng không ai bán. Sau đó, Vũ điều khiển xe mô tô biển số 86B2-277.55 chở N về lại khu vực chùa Tòng Lâm ở thôn Bình Long, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thì gặp Trần Văn Lượm (tên thường gọi là Bi đang ở nhà Bình (không rõ nhân thân) ở gần chùa Tòng Lâm, N hỏi “anh Bi có biết chỗ nào mua hàng chơi không” (nghĩa là Bi biết chỗ nào mua ma túy không), Lượm trả lời “biết”, sau đó N nói với Vũ “mày đưa tiền và cho tao mượn xe để tao với anh Bi chạy xuống Phan Rí Cửa mua hàng, một chút nữa tao với anh Bi về, mày ở đây đợi tao”. Nghe N nói vậy, Vũ đồng ý đưa 100.000 đồng và xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55 cho N mượn, mục đích là để N chở Lượm đi mua ma túy về sử dụng chung. Theo sự chỉ dẫn của Lượm thì N điều khiển xe mô tô biển số 86B2-277.55 chở Lượm đến khu vực gần Trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn thuộc khu phố Minh Tân 4, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận mua 01 tép ma túy giá 100.000 đồng, N và Lượm cùng đến khu vực chuồng dê thuộc khu phố Sông Thanh 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để cùng sử dụng ma túy. Tại đây, N và Lượm đã sử dụng hết số ma túy đã mua nhưng vì chưa đủ thỏa mãn cơn nghiện nên N nảy sinh ý định thế chiếc xe mô tô biển số 86B2- 277.55 mà Vũ đã cho N mượn, để tiếp tục mua ma túy sử dụng. N hỏi Lượm “anh Bi biết chỗ nào thế xe hay không”, Lượm hỏi N “thế xe nào”, N liền chỉ vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2- 277.55. Lúc này, Lượm không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55 này N mượn của Vũ nên Lượm trả lời “nhà thằng Hồ Đức có cho thế xe máy”. Sau đó, N điều khiển xe trên chở Lượm đi đến nhà của Hồ Đức để thế xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55 cho Đức với giá 1.800.000 đồng. Nhưng vì Đức không đủ tiền mặt nên N thống nhất với Đức đổi lấy 12 tép ma túy (loại heroin) với giá 1.200.000 đồng (mỗi tép 100.000 đồng) và lấy 600.000 đồng tiền mặt. Sau khi thế xe xong, Lượm và N thuê xe ôm chở đến nhà vợ của Lượm tên là Nguyễn Thị Ngọc Châu để rủ Châu cùng sử dụng ma túy. Tại nhà của Châu, N chỉ số ma túy trên cho Lượm và Châu cùng với Lượm và Châu đã sử dụng hết số ma túy trên. Trong khi sử dụng ma túy, Châu không biết ma túy do N và Lượm thế xe mô tô của Vũ mà có.

Đến ngày 24/9/2021, Vũ đến nhà của N ở xã Phan Rí Thành để đòi lại chiếc xe mô tô mà Vũ đã cho N mượn vào ngày 23/9/2021 nhưng không đòi được, do N nói dối là “Xe bị Công an bắt rồi, ráng cho anh 02 đến 03 ngày anh lấy ra”. Vũ nói với N “ông đem xe đi cầm, bán ở đâu thì nói để tôi chuộc lại trả lại cho vợ của tôi”, N nói “mày đừng báo Công an để tao ở ngoài thì tao lấy lại xe cho mày” sau đó N bỏ đi, vài ngày sau Vũ tiếp tục qua nhà tìm N, gọi điện thoại nhưng không liên lạc được. Bà Lê Thị Tuyết H không thấy Vũ trả xe nên hỏi Vũ thì Vũ kể lại toàn bộ nội dung sự việc trên cho bà H nghe. Đến ngày 25/9/2021, Vũ và bà H gửi đơn báo mất tài sản đến Công an xã Phan Rí Thành để trình báo sự việc trên.

Công an xã Phan Rí Thành xác minh ban đầu thấy có dấu hiệu lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình có yêu cầu định giá tài sản số: 297/YC- ĐTTH đề nghị Hội đồng định giá trong Tổ tụng huyện Bắc

Bình tiến hành định giá xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, BKS 86B2-277.55.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 95/2021/KL-HĐĐG-TTHS ghi ngày 22/11/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Bắc Bình kết luận giá trị tài sản là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55 tại thời điểm bị lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt ngày 23/9/2021 là 7.150.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận hành vi đem xe mô tô 86B2-277.55 đi thế cho Hồ Đức để lấy ma túy và tiền sử dụng, tiêu xài. Tuy nhiên, Hồ Đức không thừa nhận nên N chưa lấy được xe trả cho Vũ.

Đối với Trần Văn Lượm là người đi cùng với Nguyễn Ka N đến Phan Rí Cửa mua ma túy về sử dụng đến khi N nhờ đem chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, BKS 86B2-277.55 đi thế cho Hồ Đức. Lúc đó, bản thân Lượm hoàn toàn không biết chiếc xe mà N nhờ thế cho Đức là xe N mượn của Vũ và N cũng không nói cho Lượm biết nên hành vi của Lượm không có đồng phạm với Nguyễn Ka N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Đối với Hồ Đức, mặc dù N và Lượm cùng xác nhận Hồ Đức là người đã nhận thế chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55. Khi đến thế chiếc xe cho Đức thì N và Lượm không hề nói cho Đức biết chiếc xe mà N đem thế là chiếc xe do N mượn của người khác. Nhưng trong quá trình điều tra, Đức không thừa nhận là đã nhận thế chiếc xe này từ N và Lượm nên hành vi của Đức không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngoài ra, N và Lượm có khai tại thời điểm thế xe nói trên có mua của Đức 12 tép ma túy để sử dụng. Đến nay, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình chưa thu hồi được chiếc xe nói trên và chưa đủ chứng cứ chứng minh Đức có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho N và Lượm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình tiếp tục điều tra xác minh đối với Đức. Khi có đủ tài liệu chứng cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Ngày 25/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình ra Quyết định truy tìm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, số khung: C6H0FY165742, số máy: 5C6H165752, BKS 86B2-277.55 đến nay vẫn chưa thu hồi được.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại Võ Minh V yêu cầu Nguyễn Ka N phải bồi thường cho Vũ số tiền 7.150.000 đồng để Vũ trả lại cho bà Lê Thị Tuyết H theo Bộ luật dân sự quy định.

Bà Lê Thị Tuyết H yêu cầu Võ Minh V trả lại số tiền 7.150.000 đồng giá trị chiếc xe đã cho Võ Minh V mượn.

Bản cáo trạng số 149/CT-VKS-BB ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ka N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng:

- Khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ka N, mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về phần dân sự:

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Ka N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Võ Minh V số tiền 7.150.000 đồng.

Võ Minh V có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lê Thị Tuyết H số tiền 7.150.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo, bị hại cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ka N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã

nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/9/2021 để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng bị cáo Nguyễn Ka N đã lợi dụng lòng tin của Võ Minh V. Sau khi nhận được xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55 trị giá 7.150.000 đồng do Võ Minh V đang quản lý bị cáo N nảy sinh ý định chiếm đoạt xe đem đi thế chấp.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ka N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý lợi dụng lòng tin của Võ Minh V mượn chiếc xe nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-277.55 mà Võ đang quản lý để chiếm đoạt xe đem thế chấp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên cần xử lý thỏa đáng đúng tính chất mức độ và hậu quả việc phạm tội của bị cáo.

Nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, chưa bồi thường thiệt hại xảy ra.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Không có.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại của Võ Minh V yêu cầu bị cáo Nguyễn Ka N bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 7.150.000 đồng, bị cáo đồng ý với yêu cầu của bị hại, đây là sự tự nguyện nên ghi nhận sự tự nguyện này, buộc bị cáo Nguyễn Ka N bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Võ Minh V số tiền là 7.150.000 đồng.

Võ Minh V đồng ý bồi thường cho bà Lê Thị Tuyết H số tiền 7.150.000 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện này, buộc Võ Minh V phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lê Thị Tuyết H là số tiền là 7.150.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị hại phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ka N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ka N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày 07/10/2024.

Về phần dân sự:

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ka N phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Võ Minh V số tiền 7.150.000 đồng (Bảy triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Buộc Võ Minh V phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lê Thị Tuyết H số tiền 7.150.000 đồng (Bảy triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Ka N phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **357.500** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Võ Minh V phải nộp **357.500** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (tỉnh + huyện);
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh